

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTKHH-TTHT
V/v chi phí được trừ khi
tính thuế TNDN

Khánh Hòa, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất hàng không
Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Cam Ranh, phường Cam Nghĩa
thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (MST: 4201671132)

Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa nhận được văn bản 39/2023/CV-AGS ngày 07/03/2023 của Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất hàng không đề nghị giải đáp về chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Liên quan đến quy định thanh toán ngày phép (ngày nghỉ hàng năm) chưa sử dụng hết của Người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp:

Tại khoản 2 Điều 67 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động quy định tiền lương ngày nghỉ hàng năm và các ngày nghỉ có hưởng lương khác như sau:

“Điều 67. Tiền tàu xe, tiền lương trong thời gian đi đường, tiền lương ngày nghỉ hàng năm và các ngày nghỉ có hưởng lương khác

...

2. Tiền lương làm căn cứ trả cho người lao động những ngày nghỉ lễ, tết, nghỉ hàng năm, nghỉ việc riêng có hưởng lương theo Điều 112, khoản 1 và khoản 2 Điều 113, Điều 114, khoản 1 Điều 115 của Bộ luật Lao động là tiền lương theo hợp đồng lao động tại thời điểm người lao động nghỉ lễ, tết, nghỉ hàng năm, nghỉ việc riêng có hưởng lương.”

Tại khoản 1, điểm b khoản 2.6 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN (đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015, Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ Tài chính) quy định:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

...

b) Các Khoản tiền lương, tiền thưởng cho người lao động không được ghi cụ thể Điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty có chi trả khoản tiền lương cho những ngày chưa nghỉ hàng năm của người lao động đang làm việc thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 2.6 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015, Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ Tài chính) và phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành có liên quan.

2. Liên quan đến việc thanh toán ngày tăng ca cho người lao động

Tại khoản 1 Điều 107 Bộ Luật lao động quy định làm thêm giờ:

“1. Thời gian làm thêm giờ là khoảng thời gian làm việc ngoài thời giờ làm việc bình thường theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể hoặc nội quy lao động.

2. Người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm giờ khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau đây:

a) Phải được sự đồng ý của người lao động;

b) Bảo đảm số giờ làm thêm của người lao động không quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày; trường hợp áp dụng quy định thời giờ làm việc bình thường theo tuần thì tổng số giờ làm việc bình thường và số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong 01 ngày; không quá 40 giờ trong 01 tháng;

c) Bảo đảm số giờ làm thêm của người lao động không quá 200 giờ trong 01 năm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.”

Tại Điều 116 Bộ luật Lao động quy định:

“Điều 116. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người làm công việc có tính chất đặc biệt

Đối với các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không; thăm dò, khai thác dầu khí trên biển; làm việc trên biển; trong lĩnh vực nghệ thuật; sử dụng kỹ thuật bức xạ và hạt nhân; ứng dụng kỹ thuật sóng cao tần; tin học, công nghệ tin học; nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến; thiết kế công nghiệp; công việc của thợ lặn; công việc trong hầm lò; công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng; công việc phải thường trực 24/24 giờ; các công việc có tính chất đặc biệt khác do Chính phủ quy định thì các Bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi sau khi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và phải tuân thủ quy định tại Điều 109 của Bộ luật này.”

Tại khoản 3 Điều 58 Nghị định 145/2020/NĐ-CP quy định thời giờ được tính vào thời giờ làm việc được hưởng lương như sau:

“Điều 58. Thời giờ được tính vào thời giờ làm việc được hưởng lương

...

3. Nghỉ cần thiết trong quá trình lao động đã được tính trong định mức lao động cho nhu cầu sinh lý tự nhiên của con người....”

Tại khoản 3 Điều 68 Nghị định 145/2020/NĐ-CP quy định một số công việc có tính chất đặc biệt về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi như sau:

“3. Các bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với các công việc có tính chất đặc biệt quy định tại Điều 116 của Bộ luật Lao động và khoản 1 Điều này sau khi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty có thỏa thuận chuyển đổi thời gian làm thêm giờ thành ngày nghỉ bù và thanh toán tương ứng 1 ngày làm thực tế thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 2.6 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015, Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ Tài chính) và phù hợp với quy định Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên để thực hiện đúng quy định. Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Tuyên truyền hỗ trợ Người nộp thuế để được giải đáp, số điện thoại: 0258.3822.028, 0258.3815.073./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: NVDTPC, KTNB, TTKT 1,2,3,4; (VBĐT)
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (dltrang-3b).

CỤC TRƯỞNG

Lương Văn Nga

